

Số: 1204/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Căn hộ A, Block B4, Tầng X, Khu căn hộ H, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Tran Quoc V, sinh năm 1983

Quốc tịch: Canada.

Địa chỉ: Canada.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Khoản 5, điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc C và bị đơn ông Tran Quoc V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc C và ông Tran Quoc V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 4056, quyển số 14 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22/11/2010 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung là Trần Thiên D, sinh ngày 21/7/2011, giới tính: Nữ và Trần Quốc Nam J, sinh ngày 19/10/2014, giới tính: Nam.

Giao trẻ Trần Thiên D cho ông Tran Quoc V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao trẻ Trần Quốc Nam J cho bà Nguyễn Thị Ngọc C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà C không cấp dưỡng nuôi trẻ Trần Thiên D và ông Tran Quoc V không cấp dưỡng nuôi trẻ Trần Quốc Nam J.

Các bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở quyền này.

Vì quyền và lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0091720 ngày 10/6/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Ngọc C được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Linh/14).

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Trang